

Số: /KH-UBND

Tu Mơ Rông, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) và Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2021 trên địa bàn huyện

Thực hiện Công văn số 1923/UBND-NC, ngày 21/6/2022 của UBND tỉnh Kon Tum về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao Chỉ số PAPI, Chỉ số PAR INDEX trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) và Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2021 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tiếp tục giữ vững, phát huy kết quả đạt được và khắc phục các hạn chế, khuyết điểm tại các lĩnh vực, nội dung, tiêu chí, tiêu chí thành phần của các Chỉ số PAPI, PAR INDEX năm 2021.

- Phân đầu nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) và Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2021 và trong những năm tiếp theo.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã và CBCCVN trong việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

2. Yêu cầu:

- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn huyện trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được phân công tại Kế hoạch này.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã phải phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan để triển khai hiệu quả, thực chất, hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao.

I. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

A. Về cải thiện Chỉ số PAPI năm 2021

1. Nội dung “tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

- Hạn chế: Mặc dù UBND huyện tuy ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo theo hướng dẫn của cấp trên và theo thẩm quyền, nhưng việc tổ chức hiệu quả chưa cao.

- Nguyên nhân: UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thông tin, tuyên truyền thông qua nhiều hình thức phù hợp về các nội dung tham gia của người dân ở cấp cơ sở. Tuy nhiên, đời sống của người dân còn gặp nhiều khó khăn, sự nhận thức về kiến thức pháp luật của đại đa số người dân còn hạn chế, vẫn còn đại bộ phận người dân chưa thực sự quan tâm đến các nội dung trên cũng như không tham gia thực hiện. Mặt khác do người dân ngày càng có nhiều phương tiện hiện đại để tiếp cận thông tin, thông tin giả, xuyên tạc xuất hiện ngày càng nhiều, trong khi việc phổ biến các chính sách, pháp luật của Nhà nước bị hạn chế trong năm 2021 do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp. Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền của một số địa phương đã được quan tâm triển khai thực hiện nhưng chưa thường xuyên cũng như chưa có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa chính quyền và các ban ngành đoàn thể trong công tác tuyên truyền nên đạt hiệu quả chưa cao.

- Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện:

+ Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông, Trang thông tin điện tử huyện: Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận và các tổ chức đoàn thể, UBND các xã tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, giới thiệu đến người dân, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể trên địa bàn huyện để người dân có nhu cầu đăng ký tham gia, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để người dân tự nguyện tham gia vào các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, đoàn thể nếu có nhu cầu và đủ điều kiện tham gia. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền kết quả thực hiện các chỉ số PAPI của tỉnh năm 2021; tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đến mọi tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện thông qua nhiều hình thức phù hợp.

+ Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ cơ sở theo hướng đi vào thực chất, đảm bảo người dân có quyền được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện, đặc biệt các nội dung liên quan đến quyền lợi ích chính đáng của mình như: các khoản đóng góp tự nguyện, xây mới, sửa chữa công trình công cộng. Vận động Nhân dân thực hiện việc tự nguyện đóng góp xây dựng các công trình công cộng ở địa phương.

+ UBND các xã: Tuyên truyền sâu rộng để Nhân dân hiểu về quyền và thực hiện nghĩa vụ khi tham gia bầu Trưởng thôn cũng như thể lệ, phương thức bầu cử; triển khai thực hiện nghiêm túc và tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân tham gia thực hiện theo quy định. Thường xuyên kiện toàn, củng cố Ban Giám sát đầu tư cộng đồng, Ban thanh tra nhân dân ở cấp xã để giám sát các công trình, dự án, về sự đóng góp tự nguyện của người dân đối với các vấn đề dân sinh ở cơ sở. Tổ chức kiểm tra thường xuyên việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện của Nhân dân.

2. Nội dung “Công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách”

- Hạn chế: Việc rà soát, đánh giá, bình xét hộ nghèo còn nể nang, máy móc. Việc triển khai công tác đền bù, giải phóng mặt bằng chưa quyết liệt, dứt điểm; việc công khai thu, chi ngân sách của các xã chưa được thường xuyên...

- Nguyên nhân: Một số UBND các xã còn thiếu sót trong việc niêm yết, công khai minh bạch danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo tại các thôn. Trách nhiệm thuộc về Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp xã và Chủ tịch UBND các xã trong việc công bố, niêm yết công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình tại trụ sở UBND các xã và các thôn trên địa bàn.

+ Các cơ quan, đơn vị, các xã thực hiện công khai thu chi ngân sách của các xã; công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giá bồi thường thu hồi đất thông qua niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân các xã; đăng tải trên Trang thông tin điện tử của huyện; tuyên truyền qua sóng truyền thanh - truyền hình địa phương và qua các cuộc họp thôn, làng... Tuy nhiên, hầu hết người dân ít quan tâm đến những chính sách, pháp luật nói chung, chỉ đến khi liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của bản thân thì họ mới quan tâm tìm hiểu. Mặt khác, UBND huyện thường xuyên chỉ đạo CBCC trong thực thi công vụ phải phát huy hết tinh thần trách nhiệm, để giải thích cụ thể, rõ ràng cho người dân hiểu. Tuy nhiên, một số cán bộ, công chức trong khi thực thi công vụ chưa phát huy hết tinh thần trách nhiệm, chưa giải thích cụ thể, rõ ràng cho người dân hiểu.

+ Sự phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội chưa tốt. Công tác tuyên truyền, hướng dẫn, vận động, giải thích cho người dân nắm rõ các chủ trương liên quan đến quyền lợi chưa hiệu quả nên khi triển khai chưa có sự đồng thuận cao...Người dân sống trông chờ ý lại nhà nước, một số hộ nghèo trên địa bàn không khai báo cụ thể về thu nhập gia đình, vì sợ thoát nghèo không được hỗ trợ.

- Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện:

+ Phòng Tư pháp: Phối hợp với các phòng, ban, UBND các xã đẩy mạnh việc công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời các chính sách, pháp luật dưới nhiều hình thức đến người dân như đăng tải các thông tin về chính sách pháp luật mới trên Trang thông tin điện tử huyện, các mạng xã hội được phép sử dụng và niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, xã để người dân nói lên nguyện vọng, phản ánh, kiến nghị, tham gia đóng góp ý kiến vào các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các cơ chế, chính sách của Trung ương cũng như của địa phương; thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của huyện để kịp thời tham mưu cơ quan có thẩm quyền đình chỉ, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới những văn bản trái với văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên hoặc không còn phù hợp với điều kiện thực tiễn của huyện.

+ Phòng Tài chính - Kế hoạch: Thường xuyên kiểm tra việc công khai thu, chi, quyết toán ngân sách cấp xã theo đúng quy định; bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản lý, nghiệp vụ về quản lý tài chính cho Chủ tịch, Kế toán, Thủ quỹ thuộc UBND cấp xã; nghiêm khắc xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý đối với những trường hợp vi phạm các quy định về quản lý tài chính, tài sản công (*nếu có*).

+ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: Tham mưu UBND huyện chỉ

đạo UBND các xã tổ chức thực hiện việc điều tra, rà soát, bình xét và công nhận đối tượng hộ nghèo hàng năm, đảm bảo đúng đối tượng theo quy định. Niêm yết công khai, minh bạch danh sách hộ nghèo tại trụ sở UBND cấp xã, điểm sinh hoạt văn hóa thôn; đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm những trường hợp không thực hiện đúng quy định về chính sách hộ nghèo.

+ Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện: Tham mưu công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa bàn; thực hiện công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và khung giá đất hiện thời trên Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân huyện và tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã; kịp thời cập nhật, công khai khi có sự điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hoặc khung giá đất; phải công khai và thông báo cụ thể về mục đích sử dụng đất, mức giá đền bù khi thu hồi đất; công bố kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở khu dân cư.

3. Trách nhiệm giải trình với người dân

- Nguyên nhân: UBND huyện, UBND các xã đã thực hiện tốt công tác tiếp công dân, chủ động và tích cực trong việc gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với người dân; giải quyết có hiệu quả, kịp thời những kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân. Tuy nhiên việc đổi mới, nâng cao hiệu quả giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp HĐND huyện, xã chưa có sự thay đổi, chuyển biến. Công tác gặp gỡ đối thoại của người dân một số nơi còn hình thức, hiệu quả chưa cao...

- Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã thực hiện nghiêm Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng (*Chương II Quy định trách nhiệm giải trình của người đứng đầu*); thực hiện tốt công tác tiếp công dân, chủ động và tích cực trong việc gặp gỡ, tiếp xúc đối thoại với người dân thông qua các cuộc họp dân định kỳ; tập trung giải quyết dứt điểm những khiếu nại, tố cáo của công dân. Kịp thời giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau mỗi kỳ họp Hội đồng nhân dân các cấp; tăng cường thông tin, tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân các văn bản về thực hiện dân chủ ở cơ sở; các nội dung, vấn đề mà người dân có quyền được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện...

4. Nội dung “Thủ tục hành chính công”

- Hạn chế: Vẫn còn một số xã công khai thủ tục hành chính chưa kịp thời. Nguyên nhân: Do người đứng đầu chưa quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyết liệt...

- Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện:

+ Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và Ủy ban nhân dân xã:

Kịp thời cập nhật, công khai đầy đủ các thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã và trên Trang Thông tin điện tử của huyện, đơn vị, địa phương.

Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý đúng quy định (*chú trọng lĩnh vực: Đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...*); nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn và trước hạn; không tự ý yêu cầu người dân, tổ chức, doanh nghiệp bổ sung thêm các thủ tục, giấy tờ không có trong quy định; hạn chế tối đa việc người dân, tổ chức phải đi lại nhiều lần; thực hiện nghiêm việc xin lỗi khi để xảy ra trễ hẹn; có giải pháp thúc đẩy việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện.

Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền trong việc xử lý các phản ánh, kiến nghị thuộc phạm vi quản lý; kịp thời kiến nghị xử lý những trường hợp người đứng đầu cơ quan chậm trễ, thiếu kiên quyết, thực hiện không đúng quy định trong giải quyết kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức về TTHC.

+ Văn phòng HĐND-UBND huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường công tác rà soát các quy định về TTHC; trên cơ sở đó, kiến nghị đơn giản hóa thành phần hồ sơ, cắt giảm tối đa các TTHC rườm rà, không cần thiết để giảm thời gian và chi phí tuân thủ TTHC nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp; trong đó, chú trọng các TTHC liên quan đến đầu tư, đất đai, xây dựng, sở hữu nhà ở, đăng ký kinh doanh, thuế, tiếp cận điện năng, y tế, quản lý thị trường...

5. Nội dung “*Quản trị điện tử*”

- Hạn chế: Chưa thực hiện rà soát, lựa chọn, triển khai cung cấp mạng wifi miễn phí tại một số điểm công cộng (*quảng trường*) hoặc nơi tập trung đông dân cư nhưng chưa có điều kiện tiếp cận internet thuộc địa bàn quản lý.

- Nguyên nhân: Do điều kiện địa hình đồi núi cao, các thôn cách xa trung tâm xã nên đường dẫn mạng không tới nơi khu dân cư; người đứng đầu chưa quan tâm, người dân cũng chưa có nhu cầu bức thiết. Đơn vị cung cấp mạng wifi là đơn vị kinh doanh

- Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện:

+ Các phòng, ban, thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã: Trước mắt thực hiện chủ trương lắp đặt mạng wifi tại cơ quan, đơn vị không đặt mật khẩu để người dân đến liên hệ công tác thuận tiện trong việc truy cập internet để lấy thông tin;

+ Ủy ban nhân dân các xã: Tạo điều kiện để các đơn vị cung cấp dịch vụ mạng internet trên địa bàn hoạt động kinh doanh, mở rộng mạng lưới, từ đó góp phần gia tăng số hộ gia đình sử dụng mạng internet, tăng số lượng người dân tiếp cận thông tin qua mạng internet.

+ Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan cân đối ngân sách, tham mưu lắp đặt 01 công wifi truy cập miễn phí tại Quảng trường trung tâm huyện, tạo điều kiện cho người dân truy cập lấy thông tin.

B. Về cải thiện Chỉ số PAR INDEX năm 2021

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

Tiêu chí 1.5. Sáng kiến hoặc giải pháp mới trong công tác cải cách hành chính.

- Nguyên nhân: Trong năm 2021, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện chưa có sáng kiến hoặc giải pháp mới trong cải cách hành chính.

- Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Giao Phòng Nội vụ huyện tích cực tuyên truyền, vận động, khuyến khích CBCCVV trong đơn vị xây dựng sáng kiến, giải pháp mới trong công tác cải cách hành chính để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, công nhận.

Hàng năm, giao Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện giao chỉ tiêu sáng kiến, giải pháp mới lồng ghép trong kế hoạch CCHC năm cho 01 đơn vị hoặc địa phương biết, thực hiện (*được cấp có thẩm quyền phê duyệt/công nhận; lần đầu tiên được áp dụng trong phạm vi quản lý; đã hoặc có khả năng mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác cải cách hành chính*).

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản QPPL

Tiêu chí 2.4. Tác động của cải cách đến chất lượng văn bản QPPL.

- Nguyên nhân: Khảo sát lãnh đạo quản lý về tác động của cải cách thể chế đến chất lượng văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành, đối tượng khảo sát⁽¹⁾ chưa đánh giá cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành.

- Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Trong lần khảo sát sau lãnh đạo UBND huyện sẽ đánh giá chất lượng cao văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Tiêu chí 4.1.1. Sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, các phòng chuyên môn cấp huyện.

- Nguyên nhân: Trong năm không tổ chức sắp xếp tổ chức bộ máy; kiện toàn chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn cấp huyện (*chờ văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh theo Công văn số 3991/UBND-KTTH, ngày 21/10/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ*).

- Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Phòng Nội vụ huyện chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn tham mưu rà soát, xem xét để sắp xếp tổ chức bộ máy, kiện toàn² chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn cấp huyện theo quy định.

¹ Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện theo Công văn số 310/SNV-HCTH, ngày 11/02/2022 của Sở Nội vụ về khẩn trương hoàn thành việc trả lời phiếu điều tra xã hội học do Bộ Nội vụ triển khai; Công văn số 38/UBND-NV, ngày 07/01/2022 của UBND huyện về việc cung cấp danh sách đại biểu tham gia trả lời phiếu điều tra xã hội học năm 2021.

² Hiện nay có 3/13 phòng chuyên môn thuộc UBND huyện đã ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức để hoạt động: Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND, ngày 13/01/2022 của UBND huyện ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Nội vụ huyện; Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND, ngày 16/2/2022 ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tu Mơ Rông; Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND, ngày 07/4/2022 ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Tư pháp huyện Tu Mơ Rông.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Tiêu chí 5.5.2. Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức.

+ Nguyên nhân: Năm 2021 có 01 công chức cấp xã bị kỷ luật hình thức buộc thôi việc (*Quyết định số 315/QĐ-UBND, ngày 24/6/2021 của Chủ tịch UBND huyện*).

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Phòng Nội vụ huyện, Thanh tra huyện tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức; kiểm tra, thanh tra công tác thi hành công vụ, kịp thời phát hiện các trường hợp vi phạm để có biện pháp khắc phục, chấn chỉnh, răn đe kịp thời.

- Tiêu chí 5.7. Cán bộ, công chức cấp xã: đạt 0/0.5 điểm.

+ Nguyên nhân: Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn huyện chưa đạt chuẩn 100%⁽³⁾. Cán bộ, công chức cấp xã đa số ở vùng khó khăn, là người dân tộc thiểu số, thiếu cán bộ, công chức làm việc và ưu tiên bố trí sử dụng người DTTS tại chỗ là những cán bộ, công chức đã làm việc từ trước khi tách huyện, nên việc tham gia đào tạo để đạt chuẩn gặp nhiều khó khăn.

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện:

UBND các xã: Đắc Hà, Văn Xuôi, Tê Xăng, Ngọc Lây, Ngọc Yêu, Măng Ri rà soát số cán bộ, công chức xã chưa đạt chuẩn. Báo cáo đề xuất UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) tổng hợp.

Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện cử CBCC chưa đạt chuẩn tại các xã tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng để chuẩn hóa đảm bảo theo quy định.

5. Cải cách tài chính công

- Tiêu chí 6.1.3. Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

+ Nguyên nhân: Các đơn vị chưa thực hiện các kiến nghị, kết luận sau thanh tra, kiểm tra về tài chính. Các kiến nghị, kết luận của kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 còn tồn chưa thực hiện Kết luận kiểm toán thông qua vào thời điểm quý III-2021, đến cuối năm 2021 thời gian ngắn, các đơn vị đang trong thời gian triển khai thực hiện nên chưa đạt 100% kiến nghị xử lý tài chính của kiểm toán.

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Phòng Tài chính-Kế hoạch có liên đến các kiến nghị, kết luận sau thanh tra, kiểm tra về tài chính khẩn trương hoàn thành kiến nghị xử lý tài chính của kiểm toán.

- Tiêu chí 6.3.4. Tỷ lệ giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp so với năm 2015.

³ Tại thời điểm đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2021, công chức xã đạt chuẩn là 70/75 người, đạt tỷ lệ 93,33%; cán bộ xã đạt chuẩn là 109/114 người, đạt tỷ lệ 95,61%.

+ Nguyên nhân: Đối với huyện có điều kiện kinh tế, xã hội, thu nhập của nhân dân còn khó khăn như huyện Tư Mơ Rông, khả năng xã hội hóa, huy động, khai thác nguồn thu từ hoạt động dịch vụ, sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công không được thuận lợi như các huyện vùng đồng bằng, có tiềm lực, lợi thế kinh tế phát triển, thu nhập của nhân dân khá. Hơn nữa, số lượng đơn vị sự nghiệp công lập chủ yếu do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên (29/31 đơn vị, chiếm khoảng 93,5% số đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện). Nên việc thực hiện mục tiêu xã hội hóa, phát triển nguồn thu để chuyển đổi loại hình giao quyền tự chủ ở mức tự chủ cao hơn tại địa phương đạt rất thấp, ảnh hưởng đến kết quả thực hiện giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp không đạt như mục tiêu chung đề ra. Theo đó các khoản chi phí tính theo tiền lương cũng tăng theo, vì vậy tỷ lệ giảm chi ngân sách nhà nước ở lĩnh vực này về tổng thể chưa đảm bảo theo mục tiêu đề ra.

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Do đặc thù chung của huyện (*huyện nghèo, kinh tế phát triển chậm*), các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện chủ yếu là các đơn vị do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện chủ trì phối hợp với các đơn vị sự nghiệp công lập tham mưu UBND huyện thực hiện khi nào đảm bảo các điều kiện.

6. Hiện đại hóa hành chính

- Tiêu chí 7.2.1. Tỷ lệ thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ.

+ Nguyên nhân: Mặc dù huyện, xã luôn tích cực tuyên truyền, nhưng do phong tục, tập quán của người dân nên tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ thấp, người dân luôn đi nộp trực tiếp. Nội dung này đạt điểm thấp là do yếu tố khách quan, việc lựa chọn hình thức nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp, trực tuyến hay qua dịch vụ bưu chính công ích là do lựa chọn của người dân.

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin huyện chủ trì, tham mưu UBND huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã tiếp tục tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về lợi ích của việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến và hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

- Tiêu chí 7.2.2. Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4

+ Nguyên nhân: Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ còn thấp, đây là những nội dung khó để huyện đạt được điểm số tối đa, vì hoàn toàn phụ thuộc vào nhu cầu của người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ, do nhu cầu và thói quen lựa chọn hình thức nộp hồ sơ của người dân là trực tiếp.

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin huyện chủ trì, tham mưu UBND huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã tiếp tục tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về lợi ích của việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến và hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

- Tiêu chí 7.3. Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

+ Nguyên nhân: Chưa phát sinh hồ sơ, do mức độ tiếp cận, tra cứu thông tin của cá nhân, tổ chức về dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích còn hạn chế; việc giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích phần lớn phụ thuộc vào sự lựa chọn của cá nhân, tổ chức; Trong khi giá dịch vụ nhận kết quả qua dịch vụ BCCI còn cao, đời sống của người dân còn nhiều khó khăn; Công tác tuyên truyền, hình thức tuyên truyền của Ủy ban nhân dân huyện, UBND các xã, Bưu điện huyện còn hạn chế, chưa đạt hiệu quả (*chủ yếu tuyên truyền bằng văn bản, qua Trang thông tin điện tử của đơn vị, niêm yết tại đơn vị*).

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã có liên quan chủ trì phối hợp với Bưu điện huyện tăng cường tuyên truyền việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích đến toàn thể CBCCVC, người dân và doanh nghiệp. Đồng thời, tham mưu UBND huyện tổ chức lớp tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức tham mưu công tác cải cách hành chính cấp huyện, cấp xã. Tham mưu UBND huyện oặc theo thẩm quyền tổ chức cho đội ngũ công chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã đi thực tế để trao đổi, học hỏi kinh nghiệm tại một số đơn vị trên địa bàn tỉnh có cách làm hiệu quả trong việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tiêu chí 7.4.1. Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện công bố ISO 9001 đúng quy định.

+ Nguyên nhân: tỷ lệ % số đơn vị hành chính cấp huyện đã công bố Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 chưa đạt 100% hoặc ISO 9001:2015 chưa đạt 100%. Thực tế, hiện huyện có 3/12 đơn vị hành chính đã công bố Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (*UBND các xã: Đăk Hà, Ngọc Yêu, Măng Ri*). Còn 09/12 đơn vị chưa thực hiện chuyển đổi, công bố ISO 9001:2015 (*gồm Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông, UBND xã Đăk Na; Đăk Sao; Đăk Rơ Ông; Đăk Tơ Kan; Tu Mơ Rông; Văn Xuôi; Ngọc Lây; Tê Xăng*) nên tỷ lệ này chưa đạt 100%.

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Chỉ đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng, UBND các xã tham mưu UBND huyện thực hiện công bố lại khi có sự điều chỉnh, mở rộng, thu hẹp phạm vi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng.

7. Tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

- Tiêu chí 8.3.1. Tỷ lệ doanh nghiệp thành lập mới trong năm.

+ Nguyên nhân: dịch bệnh Covid-19 kéo dài làm cho nhiều ngành nghề kinh doanh bị ảnh hưởng nặng nề, sức tiêu dùng giảm trên cả nước. Hoạt động của ngành vận tải và giao thương hàng hóa bị ngưng trệ, trong khi cầu tiêu dùng của huyện phụ thuộc hoàn toàn vào thị trường bên ngoài làm cho tổng cầu giảm mạnh, doanh nghiệp không có nhu cầu mở rộng quy mô sản xuất kinh

doanh. Thị trường không sôi động và hoạt động kém hiệu quả làm cho các nhà đầu tư, tổ chức, cá nhân không tìm thấy cơ hội mới để gia nhập thị trường; Số doanh nghiệp thành lập mới trong năm 2021 là 4, so với số doanh nghiệp thành lập mới trong năm 2020 là 11, do đó tỷ lệ tăng trưởng âm. Mặt khác, trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông là huyện nghèo giao thông đi lại khó khăn nên các nhà đầu tư chưa mặn mà đầu tư, thành lập doanh nghiệp.

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã phối hợp Chi cục thuế khu vực số 02 huyện, tham mưu UBND huyện phát triển đồng bộ kết cấu kinh tế, hạ tầng, các tiềm lực, thế mạnh của huyện, đẩy mạnh cải cách hành chính, phát triển du lịch, dịch vụ, thu hút đầu tư, tạo môi trường kinh doanh lành mạnh, có cơ chế khuyến khích các doanh nghiệp thành lập và hoạt động.

- Tiêu chí 8.5. Tỷ lệ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2021.

+ Nguyên nhân: tỷ lệ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn huyện năm 2021 thấp hơn so với năm trước liền kề. Vì: ảnh hưởng của dịch Covid-19; Tu Mơ Rông là tỉnh miền núi, biên giới, khó khăn, quy mô nền kinh tế nhỏ; cơ sở hạ tầng còn nhiều hạn chế, chưa đồng bộ, nhất là thu hút đầu tư, du lịch; doanh nghiệp với quy mô nhỏ, hiệu quả sản xuất và sức cạnh tranh thấp, chưa thích ứng kịp với sự thay đổi của thị trường.

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã phối hợp Chi cục thuế khu vực số 02 huyện, các doanh nghiệp, các nhà đầu tư, người dân tham mưu UBND huyện tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19 và hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, các nhà đầu tư đã và đang đầu tư. Một số dự án, công trình trọng điểm, công trình kết nối quan trọng được tập trung nguồn lực để sớm hoàn thành, tạo động lực cho thu hút đầu tư và phát triển kinh tế. tập trung chỉ đạo quyết liệt các giải pháp phát triển kinh tế, thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Tiêu chí 8.6. Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Hội đồng nhân tỉnh giao.

+ Nguyên nhân: năm 2021 ảnh hưởng của dịch Covid-19; địa bàn rộng, chia cắt, đại đa số doanh nghiệp quy mô nhỏ, hiệu quả sản xuất, sức cạnh tranh và chất lượng nguồn nhân lực còn thấp. Một số dự án kêu gọi đầu tư chậm triển khai thực hiện và kéo dài. Nhu cầu vốn đầu tư cho phát triển và chế biến dược liệu lớn, chủ yếu dựa vào tiềm lực của doanh nghiệp, nguồn vốn hỗ trợ người dân trồng dược liệu từ ngân sách còn hạn chế; giá nguyên, nhiên, vật liệu đầu vào tăng, ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh; giá xăng, dầu, vật liệu xây dựng tăng cao, nhất là giá thép tăng đột biến làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công; công tác lãnh đạo điều hành, vai trò tham mưu, đề xuất của người đứng đầu và cán bộ, công chức ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa cao; chính quyền một số nơi tổ chức triển khai công tác quản lý, bảo vệ rừng còn hạn chế; công tác phối hợp giữa các lực

lượng trong quản lý, bảo vệ rừng còn lúng túng, thiếu chặt chẽ; chủ đầu tư còn chậm trễ trong công tác hoàn thiện thủ tục nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành; chưa sâu sát trong công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát tiến độ thi công; công tác giám sát, đánh giá đầu tư và giám sát đầu tư của một số dự án còn chưa hiệu quả. Công tác phối hợp giữa chủ đầu tư, cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác bồi thường, giải phóng mặt chưa chặt chẽ, đồng bộ.

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã phối hợp với doanh nghiệp, các nhà đầu tư, người dân tham mưu UBND huyện tăng cường công tác lãnh đạo điều hành, vai trò tham mưu, đề xuất của người đứng đầu và cán bộ, công chức ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương. Phát triển các thế mạnh sẵn có của huyện: du lịch, chế biến và tiêu thụ nông sản, phát triển chăn nuôi... Chú trọng phát triển kinh tế - xã hội theo các chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện giao.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và UBND các xã: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch đảm bảo chất lượng và hiệu quả. Cuối năm chậm **nhất ngày 12/11/2022** báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) để theo dõi.

2. Giao Phòng Nội vụ theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo UBND huyện.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện cân đối nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

4. Phòng Văn hóa - Thông tin và Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện: Tăng cường thông tin, tuyên truyền về nội dung và kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này để CBCCV, nhân dân trên địa bàn huyện biết giám sát việc thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch của UBND huyện Tu Mơ Rông thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) và Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2021 trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Công an huyện;
- MTTQVN và các tổ chức CTXH huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Bưu điện huyện;
- HĐND, UBND các xã;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Trung Mạnh